

Số: 78 /HĐGSNN

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

V/v thông báo bổ sung, cập nhật
Phụ lục II, Quyết định 37/2018/QĐ-TTg

- Kính gửi: - Các Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành;
- Các Hội đồng Giáo sư cơ sở;
- Các đại học, trường đại học, học viện; viện nghiên cứu
khoa học được phép đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Căn cứ quy định tại Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư, thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư, Hội đồng Giáo sư nhà nước phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, bổ sung và cập nhật các biểu mẫu trong Phụ lục II của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg cho phù hợp với thực tiễn.

Đề nghị các Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành, các Hội đồng Giáo sư cơ sở và các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ Tiến sĩ (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục đại học) sử dụng các biểu mẫu đã được bổ sung, cập nhật trong Phụ lục gửi kèm để hướng dẫn các ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư; các đơn vị liên quan trong việc đăng ký, lập hồ sơ đăng ký và áp dụng xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2020.

Hội đồng Giáo sư nhà nước thông báo để các Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành, các Hội đồng Giáo sư cơ sở và các cơ sở giáo dục đại học biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐGSNN;
- Website HĐGSNN;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



GS. TS. Lê Quang Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH:

Mã hồ sơ:

Ảnh màu

4x6

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành:; Chuyên ngành:

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký:

2. Ngày tháng năm sinh:; Nam ; Nữ ; Quốc tịch:

Dân tộc:; Tôn giáo:

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):.....

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động:; E-mail:.....

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm đến năm:

Từ năm đến năm:



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ năm đến năm:

Chức vụ: Hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:.....

Cơ quan công tác hiện nay:

Địa chỉ cơ quan:

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

.....

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước):

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TS (trường, nước):

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

.....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS cơ sở:

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS ngành, liên ngành:

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

.....

.....

.....

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng cấp
- Đã công bố (số lượng) bài báo KH, trong đó bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1								
2								
3								
3 năm học cuối								
4								
5								
6								

(* - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1								
2								
...								

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1							
2							
...							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS:

.....

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1					
2					
...					

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
1								
2								
...								

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*). Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

...(Địa danh)..., ngày ... tháng ... năm... ..

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN XÁC NHẬN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN

- Họ và tên giảng viên:,
Là giảng viên hay giảng viên thỉnh giảng của CSĐT:
- Ngày tháng năm sinh:
- Đơn vị công tác:
- Trình độ đào tạo, chức danh khoa học:
- Thâm niên đào tạo:
- Chức vụ lãnh đạo, quản lý, công tác đảng, đoàn thể trong CSĐT và định mức giờ chuẩn theo quy định^(*)

STT	Năm học	Chức vụ quản lý	Định mức giờ chuẩn (%)	Ghi chú
1				
2				
...				

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

7. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

a) Kết quả đào tạo:

Năm học	Học kỳ	Công việc giảng dạy (môn học, chuyên đề, thực hành, hướng dẫn LA/LV/ĐATN, ...)	Trình độ đào tạo (ĐH, ThS, CK2/BSNT, TS)	Thuộc Bộ môn, Khoa	Số giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp	Số giờ chuẩn quy đổi	Ghi chú
20... - 20...	HK						
	...						
	...						
	...						

Tổng số giờ trong năm học						
20... - 20...	HK					
	...					
	...					
Tổng số giờ trong năm học						
...					

b) Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cơ sở đào tạo quản lý:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình, dự án, đề tài,...)	Trách nhiệm (CN, PCN, TK)	Mã số, cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ (số, ngày tháng)	Thời gian thực hiện (tháng, năm đến tháng, năm...)	Văn bản nghiệm thu (văn bản, số, ngày tháng, năm), xếp loại kết quả
1						
2						
...						

c) Phát triển chương trình đào tạo, khoa học và công nghệ (đối với ứng viên GS):

TT	Tên chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm xây dựng, thiết kế chương trình mới và sửa đổi, bổ sung)	Trách nhiệm (chủ trì/tham gia)	Văn bản thẩm định để đưa vào sử dụng (văn bản, số, ngày, tháng, năm)
1			
2			
...			

8. Nhận xét, đánh giá giảng viên:

a) Về hoạt động đào tạo:

- Mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy:
- Hoàn thành nhiệm vụ của giảng viên theo quy định hiện hành:
- Năng lực giảng dạy:
- Ý kiến phản hồi của người học trong 3 năm gần nhất:
- Phát triển chương trình đào tạo:
- Đóng góp khác trong công tác đào tạo:

b) Về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:

- Năng lực nghiên cứu:
- Kết quả công bố và xuất bản:

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Tổ chức nghiên cứu:
- Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học:
- Uy tín khoa học trong cộng đồng (*Google scholar, H-index, thành viên Hội đồng biên tập tạp chí có uy tín,...*):

c) Nhận xét về đạo đức nhà giáo và đạo đức trong nghiên cứu khoa học

- Tính trung thực, khách quan trong đào tạo và NCKH: Đạt ; Không đạt

Lý do không đạt:

- Đang trong thời gian bị kỷ luật (từ khiئن trách trở lên): Có ; Không

....(3)...., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ sở đào tạo.
- (3) Địa danh.

Chú ý: Giảng viên/giảng viên thỉnh giảng ở cơ sở đào tạo nào thì phải có đủ bản nhận xét của các cơ sở đào tạo nơi tham gia giảng dạy.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KHOA HỌC TỔNG QUAN

Họ và tên ứng viên:

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ):

I. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Đặt vấn đề và lý do xác định các hướng nghiên cứu chủ yếu.
2. Phương pháp và kết quả nghiên cứu (nêu các phương pháp nghiên cứu chủ yếu, có tính chất sáng tạo và độc đáo; những phát hiện và đóng góp chính về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, tư vấn chính sách và ứng dụng thực tiễn).
3. Kết quả triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tế.
4. Liệt kê và nêu tóm tắt những kết quả và ý nghĩa của 5 công trình khoa học tiêu biểu.
5. Các giải thưởng về thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có).
6. Định hướng phát triển nghiên cứu trong tương lai, lý do xác định những định hướng nghiên cứu này; phát triển nhóm nghiên cứu (nếu có).

II. ĐÀO TẠO

1. Chuyên ngành đã, đang tham gia đào tạo.
2. Những môn học, chuyên đề đã tham gia giảng dạy (ghi rõ thuộc chuyên ngành nào).
3. Kết quả chính trong đào tạo trên đại học
4. Tham gia xây dựng chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu (nêu rõ tên các chương trình đã được hiệu trưởng, viện trưởng,... phê duyệt); đóng góp chủ yếu, có tính chất sáng tạo và độc đáo trong các chương trình này.
5. Những đóng góp chính đối với đào tạo, phát triển chuyên ngành, giáo dục đại học.

III. NHỮNG ĐÓNG GÓP KHÁC

IV. KẾT LUẬN

... Địa danh ..., Ngày ... tháng ... năm
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH

Tập

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN A**

Đối tượng:

Ngành:; Chuyên ngành:

Quốc tịch:

Cơ quan công tác:

Điện thoại di động:

Đăng ký xét tại Hội đồng Giáo sư cơ sở:

Đăng ký xét tại Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành:

Năm



..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH
GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ**

Họ và tên người thẩm định [1]:
Trình độ đào tạo và chức danh khoa học, ngành:, chuyên ngành
(Nếu nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nếu nội dung không đúng thì để trống:)
Số trong ngoặc [] cho biết mục này tương ứng với cột cùng số thứ tự trong bản trích ngang (Mẫu số 08)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA ỨNG VIÊN

- Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư
- Ngành:; Chuyên ngành:
- Họ và tên người đăng ký:
- Sinh ngày tháng năm; Nam ; Nữ ; Dân tộc:
- Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):
- Cơ quan đang công tác:
- Đăng ký xét chức danh GS/PGS tại HĐGS Cơ sở:

B. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Đối tượng: Giảng viên [2] : Đúng ; Còn nghi vấn
Giảng viên thỉnh giảng [3] : Đúng ; Còn nghi vấn
Nơi thỉnh giảng:
2. Trình độ đào tạo:
 - Bằng ĐH [4] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:
 - Nơi cấp (trường, nước):.....; Đúng ; Còn nghi vấn
 - Bằng ThS [5] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:
 - Nơi cấp (trường, nước):.....; Đúng ; Còn nghi vấn
 - Bằng TS [6] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:
 - Nơi cấp (trường, nước):.....; Đúng ; Còn nghi vấn
 - Bằng TSKH [7] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Nơi cấp (trường, nước):.....; Đúng ; Còn nghi vấn

3. Chức danh PGS [8]

Được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm

Đúng ; Còn nghi vấn ; thuộc ngành: Đúng ; Còn nghi vấn

4. Tiêu chuẩn, nhiệm vụ của nhà giáo [9]

- Về tiêu chuẩn nhà giáo: Đủ ; Không đủ

Những tiêu chuẩn không đủ:

- Về nhiệm vụ của nhà giáo: Hoàn thành ; Không hoàn thành

Lý do không hoàn thành nhiệm vụ:

5. Thời gian thực hiện nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số thời gian [10]:

- Trong 06 năm ứng viên đã kê khai, trong đó có 03 năm cuối, số giờ chuẩn [11, 12, 13]

TT	Năm học	Số giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp	Số giờ chuẩn giảng dạy quy đổi	Đánh giá
1				Đủ <input type="checkbox"/> Không đủ <input type="checkbox"/>
2				Đủ <input type="checkbox"/> Không đủ <input type="checkbox"/>
3				Đủ <input type="checkbox"/> Không đủ <input type="checkbox"/>
4				Đủ <input type="checkbox"/> Không đủ <input type="checkbox"/>
5				Đủ <input type="checkbox"/> Không đủ <input type="checkbox"/>
6				Đủ <input type="checkbox"/> Không đủ <input type="checkbox"/>

6. Ngoại ngữ

a) Tên ngoại ngữ thành thạo để HĐ thẩm định:

- Tốt nghiệp ĐH, ThS, TS, TSKH tại nước:

- Viết và bảo vệ luận án TS, TSKH bằng ngoại ngữ:

- Bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ của trường:

(Ghi rõ: tên ngoại ngữ đã tốt nghiệp, ngày, tháng, năm cấp và số bằng; hệ chính quy hay tại chức).

- Chứng chỉ ngoại ngữ:

- Đã giảng dạy chuyên môn bằng ngoại ngữ gì, ở đâu:

Ngoại ngữ thành thạo [14]: Đạt ; Không đạt ; Chưa rõ

b) Giao tiếp bằng tiếng Anh [15]: Đạt ; Không đạt ; Chưa rõ

7. Báo cáo khoa học tổng quan kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học [16]

Đánh giá chất lượng báo cáo: Đạt ; Không đạt

8. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT

Đối tượng	Trách nhiệm	Số lượng	Ghi chú
NCS đã có Quyết định cấp bằng TS	Chính [17]		
	Phụ [18]		
HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT	Chính [19]		

9. Biên soạn sách phục vụ đào tạo

a) Kết quả chung

Loại sách		Cả quá trình		3 năm cuối	
		Số quyển/điểm	Số tác giả	Số quyển/điểm	Số tác giả
Sách chuyên khảo [20]	Viết một mình	
	Chủ biên	
	Viết chung	
Chương sách do NXB uy tín thế giới xuất bản [21]	Viết một mình	
	Viết chung	
Giáo trình [22]	Vừa Chủ biên vừa tham gia	
	Chủ biên	
	Viết chung	
Sách tham khảo [23]		
Sách hướng dẫn [24]		
Tổng điểm biên soạn sách					

b) Số lượng (ghi rõ số TT) sách chuyên khảo do NXB có uy tín xuất bản, chương sách do NXB có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS [25]:

10. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu

1. Chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu		Trách nhiệm	Số lượng
Chương trình (CT)	Cấp Nhà nước	Chủ nhiệm, Phó CN, Thư ký [26]	
	Cấp Nhà nước	Chủ nhiệm [27]	
Đề tài (ĐT)	Cấp bộ, nhánh cấp NN, ĐTKH cơ bản	Chủ nhiệm [28]	
	Cấp cơ sở	Chủ nhiệm [29]	

2. Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học	Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển [30]	
--	---	--

11. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ được công bố trong các bài báo khoa học, báo cáo khoa học và sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế

Các bài báo KH và phát minh, sáng chế(*)	Cả quá trình		3 năm cuối	
	Số lượng	Điểm	Số lượng	Điểm
1. Bài báo, báo cáo khoa học - Tổng số bài báo, báo cáo KH ứng viên khai/Tổng số bài được tính điểm [31]: - Số bài báo khoa học/điểm: + Bài báo đăng trên tạp chí có uy tín [32]: + Bài báo KH còn lại [33]:
2. Sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế [34]/điểm:
3. Tổng điểm				

Số lượng bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc tế... mà ứng viên là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS [35]:

(*) Không tính điểm các CTKH thay thế cho các tiêu chuẩn còn thiếu.

12. Tổng số sách chuyên khảo xuất bản ở NXB có uy tín, chương sách xuất bản ở NXB có uy tín trên thế giới, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế mà ứng viên là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS [36]:

13. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định và CTKH thay thế [37]:

- a) Thời gian được bổ nhiệm PGS
Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):
- b) Hoạt động đào tạo
 - Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):.....
 - Giờ giảng dạy
+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):
 - + Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):.....
 - Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:
+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)
CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:
 - + Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số công trình khoa học là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên chức danh GS):

- Tổng điểm biên soạn sách đạt điểm, còn thiếu điểm;

- Số điểm biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo đạt điểm, còn thiếu điểm.

C. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI THĂM ĐỊNH

(Nêu rõ mặt mạnh, yếu của ứng viên và đánh giá ưu điểm, nhược điểm của hồ sơ, sự hợp lý của những công trình khoa học thay thế cho những tiêu chuẩn không đủ theo quy định)

a) Ưu điểm:

.....

b) Nhược điểm:

.....

c) Đánh giá chung (nêu rõ mức độ đạt/không đạt theo tiêu chuẩn quy định):

.....

.....

.....(3)....., ngày ... tháng ... năm

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên Hội đồng giáo sư cơ sở.

(3) Địa danh.

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... (1)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH
GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

Họ và tên người thẩm định:

Trình độ đào tạo và chức danh khoa học, ngành:, chuyên ngành:

(Nếu nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nếu nội dung không đúng thì để trống:)

Các số trong ngoặc [] cho biết mục này tương ứng với cột cùng số thứ tự trong bản trích ngang (Mẫu số 09)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA ỨNG VIÊN

- Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

- Ngành:; Chuyên ngành:

Họ và tên người đăng ký:

- Sinh ngày tháng năm; Nam ; Nữ ; Dân tộc:

- Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

- Cơ quan đang công tác:

- Đăng ký xét chức danh GS/PGS tại HĐGS Cơ sở:

B. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Đối tượng: Giảng viên [1] ; Giảng viên thỉnh giảng [2]

Nơi thỉnh giảng:

2. Trình độ đào tạo, chức danh khoa học:

- Bằng ĐH [3] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:

- Bằng ThS [4] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:

- Bằng TS [5] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:

- Bằng TSKH [6] cấp ngày ... tháng ... năm..., ngành:....., chuyên ngành:

- Được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS [7] ngày tháng năm

thuộc ngành:

3. Thời gian thực hiện nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Tổng số thời gian [8]:

- Trong 06 năm ứng viên đã kê khai, trong đó có 03 năm cuối, số giờ chuẩn [9, 10, 11]

TT	Năm học	Số giờ trực tiếp trên lớp	Số giờ chuẩn giảng dạy	Đánh giá	
1				Đủ <input type="checkbox"/>	Không đủ <input type="checkbox"/>
2				Đủ <input type="checkbox"/>	Không đủ <input type="checkbox"/>
3				Đủ <input type="checkbox"/>	Không đủ <input type="checkbox"/>
4				Đủ <input type="checkbox"/>	Không đủ <input type="checkbox"/>
5				Đủ <input type="checkbox"/>	Không đủ <input type="checkbox"/>
6				Đủ <input type="checkbox"/>	Không đủ <input type="checkbox"/>

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT

Đối tượng	Trách nhiệm	Số lượng	Ghi chú
NCS đã có Quyết định cấp bằng TS	Chính [12]		
	Phụ [13]		
HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT	Chính [14]		

5. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu

1. Chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu		Trách nhiệm	Số lượng
Chương trình (CT)	Cấp Nhà nước	Chủ nhiệm, Phó CN, Thư ký [15]	
Đề tài (ĐT)	Cấp Nhà nước	Chủ nhiệm [16]	
	Cấp bộ, nhánh cấp NN, ĐTKH cơ bản	Chủ nhiệm [17]	
	Cấp cơ sở	Chủ nhiệm [18]	
2. Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học		Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển [19]	

6. Biên soạn sách phục vụ đào tạo

a) Kết quả chung

Loại sách		Cả quá trình			Điểm các sách trong 3 năm cuối
		Tên sách	Số tác giả	Số điểm	
Sách chuyên khảo [20]	Viết một mình	...			
		...			
	Chủ biên	...			
		...			

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Viết chung	...			
		...			
Chương sách do NXB uy tín thế giới xuất bản [21]	Viết một mình	...			
		...			
	Viết chung	...			
		...			
Giáo trình [22]	Vừa Chủ biên vừa tham gia	...			
		...			
	Chủ biên	...			
		...			
	Viết chung	...			
		...			
Sách tham khảo [23]		...			
		...			
Sách hướng dẫn [24]		...			
		...			
Tổng số điểm do viết sách [25]					

b) Số lượng (ghi rõ số TT) sách chuyên khảo được xuất bản ở NXB có uy tín, chương sách được xuất bản ở NXB có uy tín trên thế giới sau PGS/ TS [26]:

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; sáng chế, giải pháp hữu ích; giải thưởng quốc gia, quốc tế

a) Kết quả chung

Các bài báo KH, sáng chế, giải thưởng ^(*)	Cả quá trình		3 năm cuối	
	Số lượng	điểm	Số lượng	điểm
1. Bài báo, báo cáo khoa học				
- Tổng số bài báo, báo cáo KH ứng viên khai/Tổng số bài được tính điểm [27]:
- Số bài báo KH và điểm:				
+ Bài báo đăng trong tạp chí có uy tín [28]:

Các bài báo KH, sáng chế, giải thưởng ^(*)	Cả quá trình		3 năm cuối	
	Số lượng	điểm	Số lượng	điểm
+ Bài báo KH còn lại [29]:
2. Sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế [30]:
3. Tổng số điểm từ các bài báo và sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế [31]

b) Số lượng bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc tế... mà ứng viên là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS [32]:

(*) Không tính điểm các CTKH thay thế cho các tiêu chuẩn còn thiếu.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO

1. Tổng hợp chung

Hoạt động khoa học và đào tạo	Cả quá trình [33]	3 năm cuối [34]
- Số điểm sách [25]		
- Số điểm bài báo KH, sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế [31]		
Điểm tổng cộng:		

2. Tổng cộng sách CK xuất bản ở NXB có uy tín, chương sách được xuất bản ở NXB có uy tín trên thế giới, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế mà ứng viên là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS [35]:

3. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định và CTKH thay thế [36]:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS, HVCH/CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS có Quyết định cấp bằng TS (UV xét chức danh GS)

CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

CTKH thay thế để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số công trình khoa học là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên chức danh GS):

- Tổng điểm biên soạn sách đạt điểm, còn thiếu điểm;

- Số điểm biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo đạt điểm, còn thiếu điểm.

C. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI THẨM ĐỊNH

(Nêu rõ mặt mạnh, yếu của ứng viên và đánh giá ưu điểm, nhược điểm của hồ sơ, sự hợp lý của những công trình khoa học thay thế cho những tiêu chuẩn không đủ theo quy định)

a) Ưu điểm:

.....

b) Nhược điểm:

.....

c) Đánh giá chung (nêu rõ mức độ đạt/không đạt theo tiêu chuẩn quy định):

.....

.....

.....(2)....., ngày thángnăm

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành.

(2) Địa danh.

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... (1)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ỨNG VIÊN
ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH
GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

Họ và tên người nhận xét:

Học vị và chức danh khoa học....., ngành:....., chuyên ngành:.....

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA ỨNG VIÊN

Họ và tên ứng viên:

- Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

- Ngành:; Chuyên ngành:

- Cơ quan đang công tác:

- Đăng ký xét chức danh tại HĐGS ngành/liên ngành:

B. NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Nêu rõ điểm mạnh, điểm yếu về chuyên môn của ứng viên và kết luận ứng viên có đủ hoặc không đủ điều kiện để công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....(2)....., Ngày tháng năm

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành.

(2) Địa danh.

Họ tên, học vị và chức danh của người thẩm định	Số lượng sách phục vụ đào tạo ĐH, SDH										Số lượng chương trình, đề tài nghiên cứu; chương trình đào tạo (CTPĐT)					Bài báo KH; sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế					Tổng số CK do NXB/UT, Chương sách do NXB/UT trên TG, BB/UT, SC, GPHI, GTQG, QT là TG chính sau PGS/TS (4)	Tiêu chuẩn không đủ (thâm niên, giờ giảng, đề tài, B. báo kh. học, H. dẫn, sách)	Tỷ lệ phiếu tin nhiệm vụ (5)
	CK/CKUT	Chương sách NXB/UT trên TG	GT	STK	SHD	CK do NXB/UT, Chương sách do NXB/UT trên TG là TG chính sau PGS/TS	CN, PCN, TK	Chủ nhiệm đề tài			CTPĐT hoặc CT KHC N	Số BB/UT/khai/Số BB được tính điểm	Số BB/UT	Số BB còn lại	Số SC, GPHI, GTQG, QT	Số BB/UT, SC, GPHI, GTQG, QT là TG chính sau PGS/TS							
1	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38				
A																							
B																							
C																							
D																							

.....(3)....., ngàythángnăm.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ.....(1).....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên Hội đồng Giáo sư cơ sở.

(3) Địa danh.

(4) Cột 36 = 25 + 35

(5) Cột 38 ghi đầy đủ: số phiếu tin nhiệm vụ/ số thành viên Hội đồng có mặt/tổng số thành viên của Hội đồng.

Các chữ viết tắt: UV: ứng viên; D: đạt; KD: không đạt; CK: sách chuyên khảo; CKUT: CK của NXB uy tín; GT: sách giáo trình; STK: sách tham khảo; SHD: sách hướng dẫn; CN: Chủ nhiệm; PCN: phó chủ nhiệm; TK: thư ký;

BB: bài báo KH; BBUT: bài báo KH trên TCKH quốc tế uy tín; SC: sáng chế; GPHI: giải pháp hữu ích; GTQG, QT: giải thưởng quốc gia, quốc tế;

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Họ tên, học vị và chức danh của người thăm định	Sách phục vụ đào tạo										Bài báo, báo cáo KH; sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế		Tổng số điểm công trình KH quy đổi	Tổng số công KH 3 năm cuối	Tổng số công trình KH quy đổi	Tiêu chuẩn không đủ (thiên, giờ giảng, đề tài, B. báo kh. học, H. dẫn, sách)	Ngoại ngữ		Tỷ lệ phần trăm nhiệm vụ (4)	
	CK (SL/Đ)	Chương sách QT/TT (SL/Đ)	GT (SL/Đ)	STK (SL/Đ)	SHD (SL/Đ)	Tồn g số điểm sách/điểm năm cuối	CK do NXB/TT, Chương sách do NXB/TT trên TG là TG chính sau PGS/TS	Số BB V khai/ Số BB được tính điểm	Số BB B/TT (SL/Đ)	Số BB còn lại (SL/Đ)	Số SC, GP/HT, GTQG, QT (SL/Đ)	Tổng số điểm NCKH/điểm 3 năm cuối					Số BB/TT, SC, GP/HT, GTQT là TG chính sau PGS/TS	Cả quá trình h		BB/TT, SC, GP/HT, GTQT là TG chính sau PGS/TS
0	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39
A																				
B																				
C																				
D																				

.....(2)....., ngàythángnăm.....
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ(1).....
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành
 - (2) Địa danh;
 - (3) 35 = 26 + 32
 - (4) Cột 39 ghi đầy đủ: số phiếu đồng ý/số thành viên Hội đồng có mặt/tổng số thành viên của Hội đồng.
- Các chữ viết tắt: UV: ứng viên; SL: số lượng; Đ: điểm;
 CK: sách chuyên khảo; CKUT: CK của NXB uy tín; GT: sách giáo trình; STK: sách tham khảo; SHD: sách hướng dẫn;
 BB: bài báo KH; BBUT: bài báo trong TCKH quốc tế uy tín; SC: sáng chế; GP/HT: giải pháp hữu ích; GTQG, QT: giải thưởng quốc gia, quốc tế.

..... (1)
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(3)....., ngày ... tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

BẦU CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, THƯ KÝ HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ CƠ SỞ

Hội đồng giáo sư:(2)

đã họp bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký Hội đồng Giáo sư cơ sở tại:.....

- Chủ trì cuộc họp (Người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học):

- Tổng số thành viên HĐGSCS:người

- Số thành viên có mặt:người

- Số thành viên vắng mặt:người

Các thành viên vắng mặt:

1. Lí do:

2. Lí do:

NỘI DUNG HỌP

1. Giới thiệu ứng viên Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký:

2. Trao đổi, thảo luận và chốt danh sách bầu:

3. Bầu Ban kiểm phiếu (3 người):

4. Kết quả bầu:.....

Cuộc họp bắt đầu vào hồigiờ, ngàythángnăm

Kết thúc vào hồigiờ, ngàythángnăm

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC

ĐẠI HỌC

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);

(2) Tên Hội đồng Giáo sư cơ sở;

(3) Địa danh.

..... (1)
.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
...(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu được Hội đồng cử ra gồm (3 hoặc 5 người):

- 1) Trưởng ban
- 2) Ủy viên
- 3) Ủy viên
- 4) Ủy viên
- 5) Ủy viên

2. Tổng số thành viên Hội đồng:người

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu:người

- Số thành viên Hội đồng vắng mặt:người

3. Kết quả tín nhiệm công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư

- Tổng số ứng viên chức danh GS được xét tại Hội đồng là:

- Số ứng viên hội đủ các điều kiện cần và đã được Hội đồng đưa vào danh sách bỏ phiếu tín nhiệm:

- Số phiếu phát ra:; Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ: ; Số phiếu không hợp lệ:

- Số ứng viên đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định là: người

(Có phiếu tín nhiệm (4.1) và danh sách kết quả tín nhiệm (5.1) kèm theo).

- Số ứng viên không đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định là:

4. Kết quả tín nhiệm công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư

- Tổng số ứng viên chức danh PGS được xét tại Hội đồng là:

- Số ứng viên hội đủ các điều kiện cần và đã được Hội đồng đưa vào danh sách bỏ phiếu tín nhiệm:

- Số phiếu phát ra:; Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ:; Số phiếu không hợp lệ:

- Số ứng viên đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định là:



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

(Có phiếu tín nhiệm (4.2) và danh sách kết quả tín nhiệm (5.2) kèm theo).

- Số ứng viên không đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định là:

BAN KIỂM PHIẾU
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN CÁC ỦY VIÊN

Ghi chú:

- (1) Tên cơ sở đào tạo/Hội đồng Giáo sư nhà nước;
- (2) Tên HĐGS Cơ sở/HĐGS ngành, liên ngành;
- (3) Địa danh.

(4) Phiếu tín nhiệm

(4.1) Hội đồng Giáo sư (ngành, liên ngành hoặc cơ sở)

PHIẾU TÍN NHIỆM ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

(Tín nhiệm, không tín nhiệm cho ai thì đánh dấu vào cột tương ứng)

STT	Họ và tên ứng viên	Năm sinh	Ngành, chuyên ngành	Đồng ý	Không đồng ý
1					
2					
3					
...					

Ngày ... tháng ... năm ...



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

(4.2) Hội đồng Giáo sư (ngành, liên ngành hoặc cơ sở)

PHIẾU TÍN NHIỆM ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

(Tín nhiệm, không tín nhiệm cho ai thì đánh dấu vào cột tương ứng)

STT	Họ và tên ứng viên	Năm sinh	Ngành, chuyên ngành	Đồng ý	Không đồng ý
1					
2					
3					
...					

Ngày ... tháng ... năm ...

(5) Kết quả bầu

(5.1) Hội đồng Giáo sư (ngành, liên ngành hoặc cơ sở).....

KẾT QUẢ TÍN NHIỆM ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

Ngày ... tháng ... năm ...

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh đăng ký	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc	Số phiếu tín nhiệm/Số thành viên HĐ có mặt/Tổng số thành viên HĐ
1					Ví dụ: 12/14/15
2					
3					
...					

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

(5.2) Hội đồng Giáo sư (ngành, liên ngành hoặc cơ sở).....

KẾT QUẢ TÍN NHIỆM ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Ngày ... tháng ... năm ...

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh đăng ký	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc	Số phiếu tín nhiệm/Số thành viên HĐ có mặt/Tổng số thành viên HĐ
1					Ví dụ: 12/14/15
2					
3					
...					



..... (1)

..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
...(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN HỌP XÉT CÔNG NHẬN

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

Hội đồng Giáo sư

đã họp xét đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư/phó giáo sư tại:

- Tổng số thành viên Hội đồng:người

- Số thành viên có mặt:người

- Số thành viên vắng mặt:người

Các thành viên vắng mặt:

1. Lí do:

2. Lí do:

3. Lí do:

NỘI DUNG HỌP

Ghi chi tiết các diễn biến, các phát biểu của những người dự họp, các kết luận của Hội đồng.

.....

.....

.....

Cuộc họp bắt đầu vào hồigiờ, ngàythángnăm

Kết thúc vào hồigiờ, ngàythángnăm

ỦY VIÊN THƯ KÝ

(Ghi rõ họ tên và ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ghi rõ họ tên và ký, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở đào tạo/Hội đồng Giáo sư nhà nước;

(2) Tên Hội đồng Giáo sư cơ sở/Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành;

(3) Địa danh.



HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... (1)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP XÉT CÔNG NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GS/PGS
(LẦN 2)**

.....(2)....., ngày thángnăm

Hội đồng Giáo sư(1)

đã họp xét lần 2 đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS/ PGS tại: .

- Tổng số thành viên Hội đồng:người

- Số thành viên có mặt:người

- Số thành viên vắng mặt:người

Các thành viên vắng mặt:

1. Lí do:

2. Lí do:

3. Lí do:

NỘI DUNG HỌP

Ghi chi tiết các diễn biến, các phát biểu của những người dự họp, các kết luận của Hội đồng.

.....

.....

.....

Cuộc họp bắt đầu vào hồigiờ, ngàythángnăm

Kết thúc vào hồigiờ, ngàythángnăm

**ỦY VIÊN THU KÝ/THƯỜNG
TRỰC**
(Ghi rõ họ tên và ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ghi rõ họ tên và ký)

Ghi chú:

(1) Tên Hội đồng Giáo sư cơ sở/Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành;

(2) Địa danh.



..... (1)
..... (2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ XÉT CÔNG NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ

Trong các ngày từđến ngày tháng năm

Hội đồng Giáo sư (2)

đã tiến hành họp xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS.

A. NỘI DUNG HỌP HỘI ĐỒNG

1. Hội đồng nghe báo cáo kết quả thẩm định các hồ sơ của từng ứng viên.

2. Hội đồng trao đổi, thảo luận công khai, dân chủ từng hồ sơ đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS (có danh sách kèm theo).

Số hồ sơ Hội đồng đã thẩm định: Ứng viên chức danh GS:

Ứng viên chức danh PGS:

Số ứng viên đạt yêu cầu: Chức danh GS:, Chức danh PGS:

3. Hội đồng nghe và đánh giá báo cáo khoa học tổng quan của các ứng viên (có danh sách kèm theo).

4. Hội đồng đánh giá trình độ thành thạo ngoại ngữ và giao tiếp bằng tiếng Anh của các ứng viên (có danh sách kèm theo):

Số ứng viên Hội đồng đã đánh giá: Ứng viên chức danh GS:

Ứng viên chức danh PGS:

Số ứng viên đạt yêu cầu: Chức danh GS:, Chức danh PGS:

5. Hội đồng biểu quyết danh sách các ứng viên đủ điều kiện để bỏ phiếu tín nhiệm.

6. Hội đồng bỏ phiếu kín tín nhiệm và công bố kết quả kiểm phiếu.

7. Hội đồng thông qua biên bản họp và các kiến nghị.

B. KẾT QUẢ XÉT

1. Về chức danh GS (Có biên bản kiểm phiếu và phiếu tín nhiệm kèm theo):

- Số ứng viên có hồ sơ đăng ký: người

- Số ứng viên đủ điều kiện đưa vào bỏ phiếu tín nhiệm:, tỷ lệ %:

- Số ứng viên không đủ điều kiện đưa vào bỏ phiếu tín nhiệm:, tỷ lệ %:

(Danh sách và lý do đối với từng ứng viên)



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số ứng viên đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định:, tỷ lệ %:

- Số ứng viên không đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định:, tỷ lệ %:

2. Về chức danh PGS (Có biên bản kiểm phiếu và phiếu tín nhiệm kèm theo):

- Số ứng viên có hồ sơ đăng ký:người

- Số ứng viên đủ điều kiện đưa vào bỏ phiếu tín nhiệm:, tỷ lệ %:

- Số ứng viên không đủ điều kiện đưa vào bỏ phiếu tín nhiệm:, tỷ lệ %:

(Danh sách và lý do đối với từng ứng viên)

- Số ứng viên đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định:, tỷ lệ %:

- Số ứng viên không đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định:, tỷ lệ %:

C. KẾT LUẬN CHUNG

1. Danh sách ứng viên đã đạt đủ các tiêu chuẩn và điều kiện được đề nghị HĐGSNN xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh:

- Giáo sư:người

- Phó giáo sư:người

(Có danh sách (4) và các bản trích ngang kèm theo).

2. Danh sách (5) các ứng viên không được đề nghị HĐGSNN xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh vì không đủ điều kiện đưa vào tín nhiệm (ghi rõ lý do) hoặc không đủ phiếu tín nhiệm (ghi rõ số phiếu tín nhiệm/tổng số thành viên có mặt/tổng số thành viên Hội đồng).

3. Những ý kiến khác.

4. Những kiến nghị của HĐGS cơ sở/ngành, liên ngành về việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS.

Báo cáo này đã được thông qua Hội đồng./.

....(3)...., ngày thángnăm

T/M HĐGS (2)

CHỦ TỊCH

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỦY VIÊN THƯ KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở đào tạo/Hội đồng Giáo sư nhà nước;

(2) Tên Hội đồng Giáo sư cơ sở/Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành;

(3) Địa danh.



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

(4) Danh sách ứng viên được đề nghị HĐGSNN xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh năm ...

Hội đồng Giáo sư cơ sở/ngành, liên ngành

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC
XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

Ngày ... tháng ... năm

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh đăng ký	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc	Số phiếu tín nhiệm/Số thành viên HĐ có mặt/Tổng số thành viên HĐ
		GS/PGS			
1					Ví dụ: 12/14/15
2					
3					
...					

(5) Danh sách ứng viên không được đề nghị HĐGSNN xét tiếp năm ...

Hội đồng Giáo sư cơ sở/ngành, liên ngành

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN KHÔNG ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG
GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH
GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

(Gồm các ứng viên không được đưa vào danh sách tín nhiệm hoặc tín nhiệm không đạt)

Ngày ... tháng ... năm ...

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh đăng ký	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc	Lý do không đạt
		GS/PGS			
1					
2					
3					
...					

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT BỔ NHIỆM

CHỨC DANH:(1)

Ảnh màu

4x6

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống :)

1. Họ và tên người đăng ký:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Nam ; Nữ ; Quốc tịch:; Dân tộc:; Tôn giáo:
4. Đảng viên Đảng CSVN:
5. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:
.....
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh/thành phố):
.....
7. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):
.....
- Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động:; Email:
-
8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện nay:
Chức vụ:
Cơ quan công tác:
Địa chỉ cơ quan:
Điện thoại cơ quan:
Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):
9. Hệ số lương hiện hưởng:
10. Đã được công nhận chức danh GS/PGS ngày ...thángnăm..., ngành:



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

(Gửi kèm bản phô tô công chứng giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh)

Đăng ký xét bổ nhiệm chức danh vị trí Giáo sư hoặc Phó Giáo sư tại (Bộ môn, Khoa, ..., Cơ sở đào tạo)

Cam kết thực hiện trách nhiệm và quyền lợi khi được bổ nhiệm chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư theo quy định hiện hành.

....(2)... , ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Giáo sư/Phó giáo sư.

(2) Địa danh.



..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(3)....., ngày.... tháng.... năm.....

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
XÉT BỔ NHIỆM CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ
Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng (số, ngày, tháng, năm)

I. Thời gian và địa điểm:

II. Thành phần:

1. Chủ trì:
2. Thư ký:
3. Thành viên Hội đồng:
 - a) Các thành viên có mặt (họ tên, vị trí trong Hội đồng):
 - b) Các thành viên vắng mặt (họ tên, vị trí trong Hội đồng):

III. Diễn biến cuộc họp:

1. Thư ký đọc Quyết định thành lập Hội đồng và Quy định của cơ sở giáo dục đại học về cơ cấu, vị trí, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư theo vị trí việc làm, phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo.

2. Hội đồng thảo luận về các hồ sơ đăng ký xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư theo từng ngành, chuyên ngành đào tạo:

- Số lượng hồ sơ đăng ký; số lượng yêu cầu bổ nhiệm
- Các thảo luận, phân tích, so sánh (nếu có)

3. Kết quả xét (theo hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết công khai):

Kết quả bỏ phiếu (kèm theo Ban kiểm phiếu và Biên bản kiểm phiếu) hoặc biểu quyết

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh đăng ký bổ nhiệm	Ngành/Chuyên ngành khoa học xét bổ nhiệm	Tổng số phiếu đồng ý/ Số thành viên HĐ có mặt/ Tổng số thành viên HĐ
...				

4. Kết luận của Hội đồng: Công bố Danh sách bổ nhiệm, gồm các hồ sơ được trên ½ tổng số thành viên Hội đồng nhất trí.

Danh sách bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh bổ nhiệm	Ngành/Chuyên ngành khoa học xét bổ nhiệm	Tổng số phiếu đồng ý/Số thành viên HĐ có mặt/Tổng số thành viên HĐ
...				

Cuộc họp kết thúc hồi

THƯ KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);
- (2) Tên cơ sở đào tạo;
- (3) Địa danh.

